

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25/6/2025

“V/v: Tranh chấp xác định cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú

Bà Nguyễn Thị Chung

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Nụ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn Đỗ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 về “Tranh chấp xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Tú B, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Khu phố S, phường B, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

* **Bị đơn:** Anh Đặng Đình H, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố S, phường B, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1992, địa chỉ: số F N, phường N (nay là phường T), thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Tú B trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1992, địa chỉ: số F N, phường N (nay là phường T), thành phố B, tỉnh Bắc Ninh kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại UBND phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh).

Trong thời gian chung sống, chị và anh S đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị và anh S đã sống ly thân từ đầu tháng 3/2024 đến tháng 9/2004 thì chị và anh S đã làm thủ tục ly hôn tại TAND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và TAND thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định số 242/2024/QĐST-HNGĐ ngày 27/9/2024 công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị và anh S. Khi giải quyết ly hôn thì chị đã mang thai được 05 tháng nhưng anh S không biết việc trên vì trong thời gian vợ chồng chị sống ly thân chị đã quen và nảy sinh tình cảm, có quan hệ với anh Đặng Đình H, sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố S, phường B, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 22/11/2024 chị và anh H đã đăng ký kết hôn tại UBND phường B.

Ngày 16/02/2025, chị sinh con trai tại bệnh viện S2 và có dự kiến đặt tên cháu trong giấy chứng sinh là Đặng Đình H1. Sau đó chị và anh H đã đi làm giám định phân tích ADN huyết thống giữa cháu H1 và anh H, ngày 05/3/2025 phòng khám Đ số 11 đã có kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2503045.12 cho thấy cháu Đặng Đình H1 và anh Đặng Đình H có quan hệ huyết thống cha- con trai.

Do vậy, chị B làm đơn khởi kiện yêu cầu TAND thị xã Quế Võ xác định cháu Đặng Đình H1 không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hoàng S và xác định cháu Đặng Đình H1 là con đẻ của anh Đặng Đình H. Ngoài ra, chị B không có yêu cầu nào khác. Chị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng trong vụ án.

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của chị B là: Giấy đăng ký kết hôn, Giấy chứng sinh của cháu Đặng Đình H1, kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2503045.12 ngày 05/3/2025 của phòng khám Đ số 11 xác định cháu Đặng Đình H1 và anh Đặng Đình H có quan hệ huyết thống cha- con trai.

Tại các bản tự khai và biên bản lấy lời khai tại Tòa án, bị đơn anh Đặng Đình H trình bày:

Vợ anh là chị Nguyễn Tú B và chồng cũ của chị B là anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1992, địa chỉ: số F N, phường N (nay là phường T), thành phố B, tỉnh Bắc Ninh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại UBND phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh .

Ngày 27/9/2024 thì Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã giải quyết cho chị B và anh S được ly hôn, con chung chưa có. Khi ly hôn chị B đang có bầu được 05 tháng nhưng anh S không biết vì trong thời gian chị B và anh S ly thân thì anh đã quen, nảy sinh tình cảm và có quan hệ với chị B. Ngày 22/11/2024 anh và chị B đã đăng ký kết hôn tại UBND phường B.

Ngày 16/02/2025, chị Bình sinh con trai tại bệnh viện S2 và có dự kiến đặt tên con là Đặng Đình H1. Sau đó anh và chị B có đi làm giám định phân tích ADN huyết thống giữa anh và cháu H1, ngày 05/3/2025 phòng khám Đ số 11 đã có Kết quả phân tích ADN huyết thống cho anh và cháu H1 có quan hệ huyết thống cha- con trai. Anh H khẳng định cháu Đặng Đình H1 (tên dự kiến đặt theo giấy chứng sinh) chính là con đẻ của anh. Do vậy, anh H đề nghị TAND thị xã Quế Võ chấp nhận yêu cầu của chị B, xác định cháu Đặng Đình H1 không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hoàng Sơn S và xác định nhận cháu Đặng Đình H1 là con đẻ của anh, ngoài ra anh H không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, TAND thị xã Quế Võ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 220/2025/QĐ-TCGD ngày 23/5/2025 với nội dung trưng cầu giám định phân tích mẫu ADN, xác định huyết thống theo dòng cha của người có mẫu là anh Đặng Đình H và mẫu móng tay, nước bọt của cháu Đặng Đình H1, sinh này 16/02/2025.

Tại bản Kết quả xét nghiệm ADN số 3309GV/05.25/ADN ngày 28/5/2025 của Công ty TNHH Đ1 kết luận: *“Người có mẫu ghi tên Đặng Đình H có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên Đặng Đình H1, độ tin cậy > 99,999999%”*

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Tú B, anh Đặng Đình H đều có đơn xin xét xử vắng mặt, xin giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và ý kiến đã trình bày tại Tòa án. Chị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí và chi phí giám định đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết chi phí giám định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hoàng S vắng mặt và không có ý kiến trình bày với Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, việc chấp hành pháp luật của đương sự từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 28; 35; 39; 58; 195, 227, 228, 262, 266, 271, 273 và Điều 232 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Tú B, xác định anh Nguyễn Hoàng S không phải là cha của cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025. Đồng thời xác định anh Đặng Đình H là cha đẻ của cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025.

Về án phí: Chị Nguyễn Tú B được miễn án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025 (tên dự kiến đặt theo Giấy chứng sinh số 1109) không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hoàng S và đề nghị Tòa án xác định cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025 (tên dự kiến đặt theo Giấy chứng sinh số 1109) là con đẻ của anh Đặng Đình H. Tòa án giải quyết trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xác định quan hệ tranh chấp vụ án là “Tranh chấp xác định cha cho con” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú tại khu phố S, phường B, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh thì Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xem xét vắng mặt những người tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Trên cơ sở lời khai của các đương sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp thể hiện: Chị Nguyễn Tú B và anh Nguyễn Hoàng S

kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại UBND phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh). Trong thời gian chung sống, chị B và anh S xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến cãi vã khiến cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung. Trong thời kỳ hôn nhân với anh Nguyễn Hoàng S, chị B đã có quan hệ với người khác nên ngày 16/02/2025, chị Bình S1 ra cháu Đặng Đình H1 (tên dự kiến đặt theo Giấy chứng sinh số 1109). Cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025, được Bệnh viện sản nhi cấp giấy chứng sinh số 1109 với họ tên mẹ là Nguyễn Tú B và họ tên cha là Đặng Đình H. Nay chị B khởi kiện đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Hoàng S không phải là cha đẻ của cháu Đặng Đình H1 và đề nghị Tòa án xác định anh Đặng Đình H là cha đẻ của cháu Đặng Đình H1. Bị đơn anh H đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị B, đề nghị Tòa án công nhận anh là cha đẻ của cháu Đặng Đình H1.

Tại bản Kết quả xét nghiệm ADN số 3309GV/05.25/ADN ngày 28/5/2025 của Công ty TNHH Đ1 do Tòa án trưng cầu giám định kết luận: *“Người có mẫu ghi tên Đặng Đình H có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên Đặng Đình H1, độ tin cậy >99,999999%”*. Các đương sự không có ý kiến gì về kết quả giám định.

Từ căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Tú B, xác định cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025 (tên dự kiến đặt theo Giấy chứng sinh số 1109 ngày 16/02/2025 của Bệnh viện sản nhi tỉnh S2) không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hoàng S và cần xác định cháu Đặng Đình H1 là con đẻ của anh Đặng Đình H theo quy định tại khoản 2 Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình đồng thời để đảm bảo quyền lợi cho cháu H1.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí. Do vậy, cần hoàn trả chị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Về chi phí giám định: Chị B tự nguyện chịu, tự chi toàn bộ chi phí giám định AND và đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết do vậy không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 161, 195, 227, 228, 235, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Tú B.

Xác định cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025 (theo Giấy chứng sinh số 1109 ngày 16/02/2025 của Bệnh viện sản nhi tỉnh S2) không phải là con đẻ của anh Nguyễn Hoàng S.

Xác định cháu Đặng Đình H1, sinh ngày 16/02/2025 (theo Giấy chứng sinh số 1109 ngày 16/02/2025 của Bệnh viện sản nhi tỉnh S2) là con đẻ của anh Đặng Đình H.

Chị Nguyễn Tú B có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thay đổi (hoặc đăng ký) hộ tịch cho cháu Đặng Đình H1 theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị B được miễn án phí sơ thẩm theo quy định. Hoàn trả chị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0003395 ngày 28/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TX Quế Võ;
- Chi cục THADS TX Quế Võ;
- UBND phường Tiền Ninh Vệ, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Bằng An, TX Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;
- Đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Nhân

